

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11637/UBND-KTN
V/v tăng cường công tác quản lý
nhà nước trong lĩnh vực thủy lợi
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 9 năm 2024

Kính gửi:

- Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố;
- Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai.

Sau khi xem xét nội dung đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 1830/SNN-TL ngày 25/4/2024 báo cáo, tham mưu xử lý kiến nghị của Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai (*Đính kèm 02 Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công ty*); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Căn cứ Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đề điều và các quy định khác có liên quan khác, phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai kiểm tra và có biện pháp xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến người dân trên địa bàn, nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn, không có các hành vi trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến an toàn và vận hành công trình thủy lợi trên địa bàn.

b) Chỉ đạo UBND các xã xây dựng kế hoạch sản xuất, bố trí cơ cấu cây trồng, mùa vụ phù hợp với điều kiện nguồn nước các công trình thủy lợi, xuống giống đúng kế hoạch dùng nước đã thống nhất với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai để thuận lợi cho việc điều tiết nước tưới, tránh thất thoát, lãng phí nguồn nước phục vụ sản xuất, đặc biệt là trong mùa khô hàng năm.

c) Khẩn trương xây dựng Kế hoạch củng cố và phát triển tổ chức thủy lợi cơ sở để nâng cao hiệu quả hoạt động của các công trình thủy lợi ở địa phương và đáp ứng tiêu chí thủy lợi trong xây dựng nông thôn mới (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 11708/UBND-KTN ngày 03/11/2023).

d) UBND huyện Định Quán làm việc với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai để thống nhất phương án phát huy hiệu quả công trình thủy lợi và hệ thống kênh mương nội đồng của dự án tại địa phương để xử lý theo đúng thẩm quyền.

đ) Đối với UBND huyện Xuân Lộc: Khẩn trương hoàn thành hệ thống kênh mương nội đồng đầu nối hồ Gia Măng để đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả sau đầu tư trong thời gian tới.

2. Các Sở, ngành:

a) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, tham mưu UBND tỉnh xử lý nội dung kiến nghị của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai về việc điều chỉnh vốn điều lệ Công ty (*Chủ tịch UBND tỉnh đã có Văn bản chỉ đạo số 7091/UBND-KTNS ngày 20/6/2024*);

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan hướng dẫn việc giao quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với các dự án đã hoàn thành, như: Hồ Cầu Dầu, hồ Suối Tre, Nạo vét suối Sắn Máu, kè gia cố sông Đồng Nai,...

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét nội dung kiến nghị của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai liên quan đến chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án thủy lợi trên địa bàn tỉnh, chủ trì tham mưu UBND tỉnh xử lý theo đúng quy định.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục hướng dẫn Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai và các địa phương, đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi trong thủ tục đất đai đối với công trình thủy lợi theo quy định.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Theo dõi, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai và các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; kịp thời phối hợp với các cơ quan, địa phương và đơn vị liên quan báo cáo, tham mưu đề xuất UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo, xử lý.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan khẩn trương phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (Đ/c Phi);
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KTNS, KTN);
- Lưu: VT, KTNS, KTN.

(Khoa/chidaocTTL/26.6-348)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1830 /SNN-TL

Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2024

V/v báo cáo, tham mưu đề xuất trình
UBND tỉnh chỉ đạo xử lý kiến nghị
của Công ty TNHH MTV Khai thác
công trình thủy lợi

Kính gửi: UBND tỉnh Đồng Nai

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3719/UBND-KTN ngày 09/4/2024 về việc tham mưu xử lý kiến nghị của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai (đính kèm); trong đó giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan xem xét nội dung kiến nghị của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai; tham mưu đề xuất trình UBND tỉnh chỉ đạo xử lý.

Để có cơ sở tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã dự thảo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, đồng thời tổ chức lấy ý kiến các sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan tại Văn bản số 1650/SNN-TL ngày 16/4/2024; thời gian gửi góp ý về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày 23/4/2024. Sau thời gian nêu trên, các cơ quan, địa phương, đơn vị không gửi góp ý xem như thống nhất hoàn toàn với nội dung dự thảo.

Đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã nhận được ý kiến của các sở ngành, địa phương và đơn vị, gồm: Sở Tài chính (Văn bản số 2336/STC-TCDN ngày 19/04/2024), phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Cẩm Mỹ (Văn bản số 109/PNN ngày 22/04/2024); trong đó các đơn vị thống nhất với nội dung dự thảo.

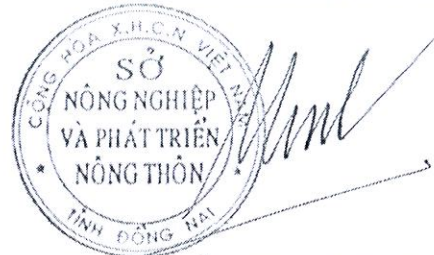
Căn cứ góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan, để có cơ sở cho các sở ngành, địa phương và đơn vị triển khai thực hiện, Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, có ý kiến chỉ đạo về việc xử lý kiến nghị của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi (xin đính kèm dự thảo).

Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng KHTC;
- Chi cục TT, BVTV và Thủy lợi;
- Lưu: VT, TL (Nghịp).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Đình Minh

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /BC-KTTL-HĐTV

Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh
năm 2023

Căn cứ Quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1943/QĐ-UBND ngày 14/08/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 1943/QĐ-UBND ngày 14/08/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 cho Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 04/08/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2023; Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách tỉnh và nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu cho cấp huyện;

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2023 số 250/BC-KTTL-KH ngày 19 tháng 03 năm 2024 của Giám đốc công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của Công ty,

Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2023 với những nội dung sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Về nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh:

Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai là doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ chính là quản lý, khai thác công trình thủy lợi và quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi.

Cùng với nhiệm vụ vận hành khai thác các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất và đời sống theo kế hoạch được giao, trong lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng, Công ty được UBND tỉnh giao nhiệm vụ chủ đầu tư sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình thủy lợi, năm 2023, một số dự án bước vào giai đoạn thi công đặt ra yêu cầu phân bổ nguồn lực, phân công nhiệm vụ phù hợp để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Số công trình thủy lợi công ty được giao quản lý tính đến 31/12/2023 là 26 công trình, trong đó bao gồm 12 hồ chứa, 10 đập dâng, 02 trạm bơm điện và 02 hệ thống ngăn mặn.

2. Về cơ cấu cán bộ lãnh đạo, quản lý công ty

Hiện nay bộ máy cán bộ lãnh đạo, quản lý công ty bao gồm:

- Hội đồng thành viên: 03 người, trong đó có Chủ tịch Hội đồng thành viên và 02 thành viên Hội đồng thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách.
- Kiểm soát viên gồm 01 người làm việc theo chế độ chuyên trách.
- 01 Giám đốc và 02 phó giám đốc làm việc theo chế độ chuyên trách.
- Kế toán trưởng gồm 01 người làm việc theo chế độ chuyên trách.

Hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được giao của công ty năm 2023 trong những điều kiện thuận lợi, khó khăn sau:

a) Thuận lợi

Công ty luôn được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cơ quan quản lý chuyên ngành thuộc tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn công ty thực hiện nhiệm vụ được giao, đồng thời nhận được sự phối hợp chặt chẽ của UBND các huyện, xã trong việc thực hiện công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; sự chủ động trong việc lập và triển khai kế hoạch sản xuất của Công ty phù hợp với nguồn nước phục vụ sản xuất tại các công trình, trong mùa khô năm 2023 không xảy ra thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn tại khu tưới của các công trình thủy lợi.

Các công trình thủy lợi được đầu tư nâng cấp, sửa chữa, hệ thống kênh mương được đầu tư kiên cố hóa với tỷ trọng lớn, cùng với chính sách hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi tiếp tục là những thuận lợi rất cơ bản cho công ty trong tổ chức, điều hành hoạt động quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi với chất lượng và hiệu quả cao.

Nhu cầu dùng nước thô từ các công trình thủy lợi cho sản xuất công nghiệp và sinh hoạt của một số doanh nghiệp tăng đáng kể so với kế hoạch, tạo điều kiện cho công ty tăng doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách nhà nước cũng như chủ động nguồn kinh phí để duy tu, bảo dưỡng công trình thủy lợi.

b) Khó khăn

Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến bất thường, cực đoan, mưa, lũ xảy ra với cường độ lớn, không theo quy luật. Bên cạnh đó, một số công trình thủy lợi đã bị xuống cấp, có nguy cơ xảy ra sự cố trong mùa mưa, lũ.

Một số công trình thủy lợi xây dựng đã lâu trải qua nhiều lần bàn giao đơn vị quản lý nên hồ sơ không còn đầy đủ, mặt khác tại một số công trình ranh giới công trình thủy lợi trên bản đồ địa chính của địa phương không trùng với ranh giới thu hồi đất để xây dựng công trình dẫn đến việc lập hồ sơ giao đất, thực hiện phương án cắm ranh mốc và xử lý vi phạm lấn chiếm công trình thủy lợi gặp khó khăn; tình hình vi phạm lấn chiếm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi vẫn còn xảy ra trong khi công tác xử lý chưa được triệt để cũng gây khó khăn trong công tác bảo vệ công trình thủy lợi.

Ý thức của một bộ phận người dân chưa cao trong việc sử dụng nước, nên chưa quan tâm nhiều đến việc tiết kiệm nước, nhất là trong mùa khô. Bên cạnh đó công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân trong việc sử dụng nước tiết kiệm và bảo vệ an toàn công trình thủy lợi ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến các biện pháp, giải pháp tổ chức sản xuất nhằm tiết kiệm nước, nâng cao hiệu quả sử dụng nước chưa được thực hiện triệt để.

Tại một số địa phương vẫn còn tình trạng người dân tổ chức sản xuất chưa đúng yêu cầu về thời vụ, không xuống giống đồng loạt, dẫn tới khó khăn cho việc vận hành, điều tiết nước tưới.

Công tác xây dựng giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi là nội dung mới, phương pháp tính giá rất phức tạp, còn chung chung, chưa được hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục hồ sơ xây dựng phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi nên khi xây dựng phương án giá còn gặp nhiều khó khăn; Công tác chuẩn bị hồ sơ kèm theo chi tiết chứng từ, tài liệu, kế hoạch SXKD... để chứng minh cơ sở hình thành giá luôn phải thay đổi, cập nhật làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành theo thời gian yêu cầu.

Trong đầu tư các dự án xây dựng cơ bản, do có thay đổi về chính sách, giá cả nên một số dự án phải điều chỉnh lại chủ trương đầu tư, mặt khác công tác bồi thường giải phóng mặt bằng của một số dự án bị chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án được duyệt.

B. KẾT QUẢ SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2023

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2023 (Phụ lục 01 kèm theo)

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi

1.1. Cung cấp nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp

- Kế hoạch: 27.405 ha.
- Kết quả thực hiện: 27.974ha đạt 102,07% kế hoạch được giao, Trong đó:
 - + Diện tích tưới: 22.730ha/22.166ha đạt 102,54% kế hoạch.
 - + Diện tích tiêu: 5.244ha/5.239ha đạt 100,09% kế hoạch.

1.2. Diện tích ngăn mặn, xả phèn

Thực hiện 5.861ha/5.861ha đạt 100% kế hoạch.

1.3. Cấp nước phục vụ sản xuất công nghiệp và sinh hoạt

- Kế hoạch: 33.282.000m³;
- Kết quả thực hiện: 37.896.619 m³ đạt 113,87% kế hoạch được giao.

2. Chỉ tiêu về tài chính

2.1. Tổng doanh thu

- Kế hoạch doanh thu: 39.911.259.000 đồng.

- Kết quả thực hiện: 44.879.869.762 đồng đạt 112,45% so với kế hoạch.

Doanh thu tăng là do doanh thu từ cung cấp nước thô phục vụ sản xuất công nghiệp và sinh hoạt tăng so kế hoạch.

2.2. Tổng chi phí

- Kế hoạch chi phí là 35.687.000.000 đồng.
- Kết quả thực hiện: 38.613.654.201 đồng đạt 108,20% kế hoạch.

2.3 Lợi nhuận sau thuế

- Kế hoạch là 3.379.200.000 đồng.
- Kết quả thực hiện là 5.010.153.649 đồng đạt 148,26% kế hoạch.

2.4. Các khoản nộp ngân sách

- Kế hoạch là 5.022.000.000 đồng.
- Kết quả thực hiện là 5.695.164.484 đồng đạt 113,40% kế hoạch.

3. Công tác lao động và tiền lương

Kế hoạch sử dụng lao động năm 2023 do Giám đốc Công ty xây dựng được Hội đồng thành viên thống nhất thông qua là 110 người, số người quản lý Công ty được Chủ sở hữu phê duyệt là 8 người. Tổng số lao động bình quân thực hiện năm 2023 là 106 người, số người quản lý năm 2023 là 8 người.

Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Tổng quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2023: 15,441 tỷ đồng/13,957 tỷ đồng đạt 110,63% so kế hoạch.

Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 vượt so kế hoạch được giao, lý do năng suất lao động bình quân thực hiện tăng so với kế hoạch.

4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản (chi tiết kèm theo Phụ lục 02)

Năm 2023 với nhiệm vụ Chủ đầu tư 7 dự án sửa chữa, nâng cấp, xây dựng công trình thủy lợi, tổng vốn kế hoạch được giao 143.696,16 triệu đồng (trong đó nguồn vốn kéo dài 6.096,16 triệu đồng). Tổng giá trị thực hiện giải ngân năm 2023: 130,521 tỷ đồng đạt 90,83% vốn kế hoạch.

Công ty tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư dự án xây dựng, sửa chữa, nâng cấp công trình thủy lợi cơ bản tuân thủ các quy định của Nhà nước về trình tự thực hiện, quản lý chất lượng và quản lý dự án theo quy định của Luật xây dựng, Luật đấu thầu, Luật đầu tư công, các Nghị định của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư, về quản lý chất lượng công trình xây dựng, và các thông tư hướng dẫn của các Bộ ngành liên quan. Trong năm 2023, triển khai thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư các dự án như sau:

- Dự án đầu tư nâng cấp mặt đê Ông Kèo đoạn từ K0+000 đến K7+500: Dự án đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng, giá trị thực hiện giải ngân 22.177,06 triệu đồng đạt 92,4% kế hoạch.

- Dự án trạm bơm Đaklua: Đang triển khai các hạng mục xây lắp theo tiến độ kế hoạch vốn được giao, giá trị thực hiện giải ngân 42.904,23 triệu đồng (trong đó chi phí bồi thường 25.423,15 triệu đồng) đạt 85,81% kế hoạch vốn.

- Dự án thủy lợi phục vụ tưới vùng mía Định quán: Đã hoàn thành nghiệm thu hạng mục trạm bơm cấp 1, đang triển khai thi công trạm bơm cấp 2 theo tiến độ được phê duyệt, giá trị thực hiện giải ngân 12.507,30 triệu đồng đạt 75% kế hoạch.

- Dự án cải tạo, sửa chữa hồ Đa Tôn, huyện Tân Phú: Dự án khởi công ngày 07/12/2023, hiện nhà thầu đang triển khai các hạng mục xây lắp theo tiến độ hợp đồng, giá trị thực hiện giải ngân 38.200 triệu đồng đạt 100% kế hoạch.

- Dự án cải tạo, sửa chữa hồ Sông Mây, huyện Trảng Bom: Đang triển khai các hạng mục xây lắp theo tiến độ hợp đồng, giá trị thực hiện giải ngân vốn 2023 13.100 triệu đồng đạt 100% kế hoạch.

- Dự án cải tạo, sửa chữa hồ Gia Ui, huyện Xuân Lộc: Đang triển khai lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, giá trị thực hiện giải ngân 1.220 triệu đồng đạt 100% kế hoạch.

- Dự án xây dựng mới đập dâng Long An, huyện Long Thành: Dự án đang triển khai giai đoạn chuẩn bị dự án, hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án đã được Sở Nông nghiệp & PTNT thẩm định và đang trình UBND tỉnh phê duyệt, giá trị thực hiện giải ngân 412,32 triệu đồng đạt 82,46% kế hoạch.

Ngoài ra có 3 dự án đang chờ UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư gồm: dự án cải tạo, nâng cấp kênh chính, kênh cấp 1 và hệ thống máy đóng mở đập Năm Sao, huyện Tân Phú; dự án nâng cấp hồ chống lũ Lộc An, huyện Long Thành và dự án sửa chữa, nâng cấp hệ thống kênh tưới đập dâng Đồng Hiệp, huyện Tân Phú.

II. Công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi

1. Thu thập thông tin dự báo thủy văn

Công ty thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin, thu thập số liệu từ các cơ quan dự báo khí tượng thủy văn Quốc Gia, Đài khí tượng thủy văn Đồng Nai. Ngoài ra, tại các công trình có lắp đặt các trạm đo mưa, đo mực nước thượng lưu hồ chứa, mực nước tại tràn để phục vụ cho công tác quản lý vận hành các công trình. Tại công trình ngăn mặn như hệ thống thủy lợi Ông Kèo, duy trì thực hiện đo độ mặn bằng thủ công tại 16 vị trí trên hệ thống.

Hàng ngày, Công ty cập nhật thông tin vận hành hồ chứa lên trang diện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Cục Thủy lợi và Sở Tài nguyên & Môi trường và báo cáo cung cấp thông tin, số liệu quan trắc tại các công trình lên Sở Nông nghiệp & PTNT, Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh Đồng Nai. Văn bản gốc được lưu trữ hồ sơ quản lý để theo dõi.

Dựa trên cơ sở các thông tin dự báo, số liệu quan trắc để tính toán, phân tích tình hình đúng, sát thực tế, tính toán điều tiết nước hồ và vận hành các hệ thống công trình thủy lợi sát, phù hợp diễn biến của thời tiết.

2. Bảo vệ, đảm bảo an toàn công trình, bảo trì công trình

2.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Phương án phòng chống thiên tai:

Trong năm, Công ty xây dựng phương án phòng chống thiên tai cho tất cả các công trình thủy lợi; Công tác kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng công trình, kiểm kê vật tư dự phòng được thực hiện trước mùa mưa bão, đồng thời rà soát, bổ sung vật tư dự phòng đầy đủ theo quy định. Chế độ và nhiệm vụ của trực ban phòng chống thiên tai được phân công cụ thể đến từng cá nhân, đơn vị. Công tác trực ban phòng chống thiên tai đã được triển khai thực hiện tại các đơn vị theo đúng kế hoạch đề ra. Việc kiểm tra công trình trong mùa mưa lũ được thực hiện thường xuyên, sửa chữa kịp thời các hư hỏng để bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước.

2.2. Xây dựng phương án bảo vệ công trình, quy chế phối hợp, quy trình vận hành công trình

Thực hiện quy định Luật Thủy lợi; Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ; Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp & PTNT, công ty tiến hành rà soát, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy chế phối hợp, thống nhất phân cấp quản lý; điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi quy trình vận hành công trình thủy lợi tạo cơ sở pháp lý để quản lý điều hành hoạt động khai thác, bảo vệ các công trình thủy lợi, cụ thể như sau:

- Phương án bảo vệ: Công ty đã lập và trình phê duyệt phương án bảo vệ các công trình thủy lợi làm cơ sở thực hiện, đồng thời tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp theo quy định tại Điều 41, Luật Thủy lợi và Điều 23, Nghị định 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Có 23/26 công trình đã được phê duyệt điều chỉnh phương án bảo vệ, 03 công trình chưa có phương án bảo vệ là hồ Lộc An, hồ Suối Tre, hồ Cầu Dầu Công ty đang triển khai xây dựng.

- Quy trình vận hành công trình: Tổng số công trình đã có quy trình vận hành là 25/26 công trình. Trong quá trình vận hành, Công ty đã kiểm tra, rà soát, đánh giá và thực hiện điều chỉnh quy trình vận hành cho 25/26 công trình cho phù hợp với tình hình thực tế, với công trình Hồ Suối Tre sẽ xây dựng trình thẩm định phê duyệt vào thời gian tới.

- Quy chế phối hợp: đã lập được 26/26 công trình và đã tiến hành ký kết quy chế phối hợp giữa Công ty và UBND các huyện, thành phố theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 13894/TB-UBND ngày 11/11/2021.

2.3. Tình hình lập thủ tục cấp giấy, cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ các công trình thủy lợi:

Căn cứ Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh về rà soát, lập thủ tục cấp giấy, cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Công ty xác định nhiệm vụ với yêu cầu là từng bước hoàn thiện hồ sơ về đất đai, công trình phục vụ cho công tác quản lý, vận hành công trình theo quy định tạo hành lang pháp lý về đất đai để quản lý, bảo vệ tốt công trình, chống vi phạm và là cơ sở để xử lý khi xảy ra vi phạm lấn chiếm công trình thủy lợi.

Trong năm 2023, công ty tiếp tục chủ động kết hợp với các đơn vị chức năng và các địa phương liên quan triển khai thực hiện việc lập hồ sơ xin cấp đất các công trình thủy lợi. Tuy nhiên, công tác lập hồ sơ cấp đất, cắm ranh mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình không thực hiện được theo tiến độ đã xây dựng và trong quá trình thực hiện gặp không ít khó khăn, vướng mắc: Hồ sơ pháp lý phần lớn các công trình thủy lợi do Công ty quản lý được xây dựng từ lâu, qua nhiều đơn vị quản lý, thiếu hồ sơ pháp lý về đất đai; Ranh mốc một số công trình địa phương do vẽ thiết lập bản đồ địa chính mới, đơn vị thực hiện do vẽ địa chính không chồng ghép với bản đồ bồi thường thu hồi đất để xây dựng công trình và không đối soát, lấy ý kiến thống nhất ranh mốc với Công ty dẫn tới chồng lấn đất, đường ranh giới theo bản đồ địa chính hiện tại không trùng với đường ranh bồi thường đất của công trình; Một số công trình có tranh chấp đất tồn tại từ khi xây dựng công trình chưa được xử lý dứt điểm; Một số công trình thủy lợi không có trong quy hoạch sử dụng đất của địa phương,...

Chính vì những khó khăn nêu trên, sau khi công ty có báo cáo, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên - Môi trường xử lý tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện công tác này, trong quý IV/2023, Sở Tài nguyên & Môi trường đã tổ chức họp rà soát nội dung đề xuất kiến nghị, xử lý khó khăn, vướng mắc của Công ty và đang từng bước hướng dẫn Công ty trong công tác lập thủ tục giao đất và cắm ranh mốc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

2.4. Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước

Thực hiện kiểm định an toàn đập các công trình thủy lợi theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, trong năm 2023, Công ty đã thực hiện hoàn thành kiểm định các hồ Cầu Mới tuyến V, Cầu Mới tuyến VI và hồ Bà Long, hiện đang tổ chức kiểm định chất lượng các hạng mục công Ông Kèo, Ông Mai, Phước Lý và các đập Ông Kèo, Ông Mai, Vàm Mương thuộc hệ thống thủy lợi Ông Kèo từ nguồn thu từ hoạt động cung cấp sản phẩm công ích thủy lợi của Công ty.

2.5. Tình hình vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi và công tác phối hợp xử lý vi phạm

Trong năm 2023 công ty đã phát hiện và phối hợp với địa phương lập biên bản 06 vụ vi phạm lấn chiếm đất công trình thủy lợi. Công ty đã lập hồ sơ vi phạm và kiến nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Luật Thủy lợi, và Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, thủy

lợi, dề điều. Kết quả có 01 trường hợp vi phạm đã được xử lý dứt điểm, còn lại 05 trường hợp công ty đã lập hồ sơ chuyển địa phương đang xử lý.

Như vậy, tổng số vụ vi phạm lấn chiếm công trình thủy lợi mà công ty lập hồ sơ chuyển địa phương xử lý từ trước đến nay đang còn tồn là 116 trường hợp địa phương chưa xử lý dứt điểm.

Tình hình xử lý vi phạm của các địa phương còn chậm, thiếu kiên quyết nên chưa đủ sức răn đe đối với các đối tượng vi phạm, với các vụ vi phạm lấn chiếm đất công trình tồn tại từ các năm trước vẫn chưa được xử lý dứt điểm.

3. Công tác phòng chống lụt bão và hạn hán, xâm nhập mặn

Công tác phòng chống lụt bão và hạn hán được thực hiện tốt, trước mùa mưa bão thực hiện kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng công trình, kiểm kê vật tư dự phòng. Công tác trực phòng chống thiên tai trong mùa mưa tại văn phòng Công ty, văn phòng các trạm và tại các công trình trọng yếu được thực hiện từ tháng 1/2023, chế độ và nhiệm vụ của trực ban được phân công cụ thể đến từng cá nhân, đơn vị trong Công ty. Đối với những ngày thời tiết xấu có mưa bão lớn, thời kỳ cao điểm của mùa mưa thực hiện chế độ trực 24/24 tại tất cả các điểm trực.

Năm 2023 có 2 công trình phải thực hiện chống hạn vụ đông xuân là đập Năm Sao và đập Đồng Hiệp huyện Tân Phú. Do chủ động lập kế hoạch từ đầu vụ nên công tác chống hạn được diễn ra thuận lợi, sự phối, kết hợp giữa Công ty và chính quyền địa phương tốt. Kết quả 100% diện tích chống hạn được bơm tưới nước kịp thời, không có diện tích bị thiệt hại.

Công tác phòng, chống xâm nhập mặn tại công trình thủy lợi luôn được chú trọng, Công ty đã chủ động phòng chống hiệu quả, thường xuyên theo dõi diễn biến nước ngoài sông và trong đồng để kiểm soát mặn. Khi độ mặn ngoài sông diễn biến phức tạp, Công ty chủ động báo cáo xin ý kiến Sở Nông nghiệp & PTNT, phối hợp với địa phương thống nhất lịch đóng mở các cống, không chế cao trình mực nước trong hệ thống kênh, rạch, đồng thời thực hiện các biện pháp ứng phó khác theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp & PTNT. Kết quả hệ thống ngăn mặn vận hành hiệu quả, trong vùng sản xuất không bị thiệt hại do hạn mặn gây ra.

4. Công tác duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa công trình

Việc bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình luôn là mục tiêu ưu tiên hàng đầu của công ty, do ý thức được tầm quan trọng này nên công tác đảm bảo an toàn cho công trình được công ty chú trọng dồn dốc các đơn vị liên quan thực hiện, các công việc mang tính chất bảo trì như thường xuyên tổ chức kiểm tra, quan trắc, bảo dưỡng và sửa chữa thường xuyên được công ty thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi. Đối với những hư hỏng xuống cấp công trình, ngoài việc bố trí kinh phí từ nguồn tài chính của Công ty (chủ yếu tập trung cho công tác duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa nhỏ) thì công ty xin được bố trí vốn từ nguồn vốn sự nghiệp

thủy lợi, vốn ngân sách tập trung để sửa chữa, nâng cấp lại hệ thống công trình nhằm đảm bảo công trình ngày càng an toàn.

Công tác kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình trước và sau mùa mưa lũ được thực hiện theo quy định, đặc biệt công tác bảo dưỡng các thiết bị cơ khí thuộc hệ thống đóng mở, công tác này được tiến hành định kỳ 02 lần/năm vào trước và sau mùa mưa, sau đó tiến hành kiểm tra và vận hành, lập biên bản nghiệm thu công việc thực hiện.

Năm 2023, Công ty thực hiện sửa chữa thường xuyên, duy tu, bảo dưỡng công trình với tổng kinh phí 2,79 tỷ đồng, đạt 91,36% kế hoạch.

III. Đánh giá kết quả thực hiện

Trong năm 2023, được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh và các Sở ngành, sự phối hợp hiệu quả của đơn vị liên quan và địa phương trong tỉnh, cùng với sự nỗ lực, trách nhiệm của tập thể cán bộ, người lao động trong đơn vị, với sự chỉ đạo điều hành của tập thể lãnh đạo công ty, công ty thực hiện tốt các yêu cầu nhiệm vụ, các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Các chỉ tiêu như sản lượng cung ứng dịch vụ tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, cung cấp nước phục vụ sản xuất công nghiệp và sinh hoạt, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách đều vượt mức kế hoạch được giao. Mức lương, thu nhập của người lao động trong công ty được ổn định và tăng so với năm 2022.

Công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhìn chung được công ty tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật, các công trình thủy lợi đảm bảo an toàn, ổn định và duy trì hoạt động phát huy hiệu quả năng lực thiết kế.

Công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản được triển khai đúng trình tự quy định, phù hợp kế hoạch vốn được giao.

Nguồn vốn Chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

Trong công tác quản lý doanh nghiệp: Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty quản lý điều hành doanh nghiệp trên cơ sở Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của Nhà nước về quản lý tài sản, tiền vốn và lao động đối với doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu. Hội đồng thành viên Công ty đã giám sát các mặt hoạt động của công ty trên cơ sở quy định của pháp luật và các quy chế quản lý nội bộ đã ban hành như: Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên, quy chế làm việc tại công ty, quy chế quản lý tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản, quy chế quản lý công nợ, quy chế trả lương, quy chế thi đua khen thưởng và một số quy chế khác.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm, việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

*** Công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi:**

- Các công trình mới nhận bàn giao để quản lý, khai thác, sử dụng còn tồn tại thiếu ranh mốc ngoài hiện trường nên một số vị trí chưa xác định được phạm vi đất công trình và chưa đủ hồ sơ công trình đặc biệt là hồ sơ để ghi nhận giá trị tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

- Kết quả xử lý các trường hợp vi phạm, lấn chiếm phạm vi bảo vệ công trình còn chậm nhất là các trường hợp vi phạm từ các năm trước vẫn chưa xử lý dứt điểm.

- Việc lập thủ tục cấp giấy và cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình tiến độ thực hiện còn chậm do còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc chưa được xử lý.

- Tại một số công trình hồ chứa chưa được cấp phép hoạt động nuôi trồng thủy sản, trồng cây vùng bán ngập mặc dù hồ sơ xin cấp phép đã được trình thẩm định phê duyệt.

*** Công tác xây dựng cơ bản:**

Một số dự án triển khai không đảm bảo tiến độ phải xin điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.

C. KIẾN NGHỊ:

Để thực hiện tốt việc quản lý, khai thác, bảo vệ và vận hành công trình an toàn phục vụ tốt cho sản xuất, phân đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trong thời gian tiếp theo, Công ty kính đề nghị tiếp tục được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của UBND tỉnh, các Sở ngành, địa phương trong tỉnh. Các kiến nghị cụ thể như sau:

1. Kính đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh có ý kiến đề Ủy ban Nhân dân các huyện có sự phối hợp tích cực, hiệu quả với Công ty trong công tác quản lý, khai thác các công trình thủy lợi, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo sản xuất, bố trí cây trồng, mùa vụ phù hợp với điều kiện nguồn nước các công trình thủy lợi, đúng kế hoạch dùng nước đã thống nhất với Công ty.

- Chỉ đạo xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm lấn chiếm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

2. Đề nghị Sở Tài chính quan tâm tham mưu cho UBND tỉnh sớm quyết định phê duyệt điều chỉnh vốn điều lệ cho Công ty.

3. Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT:

- Tham mưu UBND tỉnh quyết định phương thức khai thác công trình thủy lợi năm 2024 làm cơ sở cấp nguồn kinh phí để Công ty chủ động tổ chức hoạt động theo nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch khai thác tổng hợp, mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ các công trình thủy lợi để phát huy năng lực công trình, nâng cao hiệu quả khai thác công trình thủy lợi.

4. Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư quan tâm xem xét thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án (nâng cấp kênh chính, kênh cấp 1 và hệ thống đóng mở đập Năm Sao; dự án sửa chữa, nâng cấp hệ thống kênh mương đập Đồng Hiệp, huyện Tân Phú; ...) và trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án xây dựng đập Long An, huyện Long Thành.

5. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục hướng dẫn, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc lập hồ sơ cấp đất công trình thủy lợi tạo điều kiện thuận lợi để Công ty hoàn thành nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

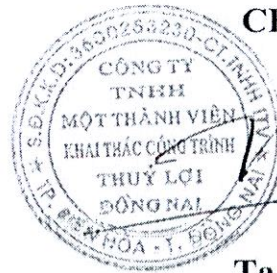
6. Đề nghị UBND huyện Định Quán, UBND huyện Xuân Lộc sớm hoàn thiện dự án xây dựng hệ thống kênh mương nội đồng trạm bơm thủy lợi phục vụ vùng mía Định Quán và hồ Gia Măng để phát huy tối đa hiệu quả các dự án.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai, kính trình UBND Tỉnh và các Sở, Ngành xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai (báo cáo);
- Sở NN-PTNT (báo cáo);
- Sở Tài chính (báo cáo);
- Sở KHĐT (báo cáo);
- Sở Tài nguyên - MT (báo cáo);
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Sở LĐ-TBXH (báo cáo);
- Thành viên HĐQT, KSV;
- Ban Giám đốc Cty;
- Các đơn vị trực thuộc Cty;
- Lưu: VT. (Kiên)

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Tạ Thị Thúy



Phụ lục 01

BẢNG TỔNG HỢP BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 28/BC-KTTL-HĐTV ngày 26 / 05 / 2024 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023		Ghi chú
				Giá trị thực hiện	Đạt % KH	
1	Nhiệm vụ sản xuất					
1.1	Tưới, tiêu nông nghiệp:	ha	27.405	27.974	102,07	
a)	Tưới phục vụ nông nghiệp	ha	22.166	22.730	102,54	
	- Vụ Đông Xuân	"	11.667	11.668	100,01	
	- Vụ Hè Thu	"	6.707	7.157	106,71	
	- Vụ Mùa	"	3.792	3.905	102,98	
b)	Tiêu phục vụ nông nghiệp	ha	5.239	5.244	100,09	
1.2	Ngăn mặn	ha	5.861	5.861	100,0	
1.3	Cấp nước công nghiệp	m3	33.282.000	37.896.619	113,87	
2	Tổng doanh thu	1000đ	39.911.259	44.879.870	112,45	
2.1	Doanh thu hoạt động Khai thác Thủy lợi	1000đ	39.911.259	43.825.808	109,81	
a)	Nguồn thu hoạt động tưới, tiêu nước	"	7.000.000	7.000.000	100,00	
b)	Nguồn thu từ hoạt động khai thác tổng hợp	"	32.911.259	36.825.808	111,89	
*	Thu cấp nước công nghiệp	"	31.301.330	35.268.688	112,67	
*	Thu HD thuê mặt nước, thuê đất	"	1.609.929	1.557.120	96,72	
2.2	Doanh thu khác	1000đ	0	1.054.062		
3	Tổng chi phí	1000đ	35.687.000	38.613.654	108,20	
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	1000đ	3.379.200	5.010.154	148,26	
5	Các khoản nộp ngân sách	1000đ	5.022.000	5.695.164	113,40	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn Chủ sở hữu	%	0,22	0,34	154,58	
7	Lao động tiền lương					
	+ Tổng số lao động (bình quân)	người	118	114	96,61	
	+ Tổng quỹ lương	1000đ	13.957.378	15.440.800	110,63	

Phụ lục 02

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2023

Báo cáo số 05/BC-KTTL-IHDTV ngày 26/03/2024 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai)

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn dự án đến năm 2023	Thực hiện				Ghi chú
				Giá trị nghiệp vụ thu	Giá trị		Đạt % so với KH	
					Giá trị	thanh toán, giải ngân		
Nguồn vốn ngân sách tập trung								
I	Các dự án ở giai đoạn thực hiện dự án	143.196,16	442.562,70	92.133,09	130.108,60	90,86		
1	Đầu tư nâng cấp mặt đê Ông Kèo đoạn từ K0+000 đến K7+500, huyện Nhơn Trạch	24.000,00	35.400,00	31.142,47	22.177,06	92,40		
2	Trạm bơm Dắc Lúa, huyện Tân Phú	50.000,00	120.995,00	21.569,04	42.904,23	85,81		
3	Thủy lợi phục vụ tưới vùng mía Định Quán, huyện Định Quán	16.676,16	228.917,70	28.336,26	12.507,30	75,00		
4	Cải tạo, sửa chữa hồ Đa Tôn, huyện Tân Phú	38.200,00	40.260,00	8.824,04	38.200,00	100,00		
5	Cải tạo, sửa chữa hồ Sông Máy, huyện Trảng Bom	13.100,00	14.670,00	2.095,00	13.100,00	100,00		
6	Cải tạo, sửa chữa hồ Gia Ui, huyện Xuân Lộc	1.220,00	2.320,00	166,27	1.220,00	100,00		
II	Các dự án ở giai đoạn chuẩn bị dự án	500,00	2.820,00	381,11	412,32	82,46		
1	Dự án xây dựng mới đập dâng Long An, huyện Long Thành	500,00	500,00	381,11	412,32	82,46		
	TỔNG CỘNG	143.696,16	445.382,70	92.514,19	130.520,92	90,83		